

Số: 63/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 87/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 giữa anh **Trần Quý L.** ĐKNKTT: **khu C, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh** và chị **Nguyễn Thị H.** ĐKHKTT: **khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các điều 55, điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh **Trần Quý L.** - sinh năm 1993.

ĐKNKTT: **khu C, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.**

Chị **Nguyễn Thị H.** - sinh năm 1996.

ĐKHKTT: **khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: anh **Trần Quý L.** và chị **Nguyễn Thị H.** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **L.** và chị **H.** có 01 con chung là **Trần Hiền Ánh D.** - sinh ngày 20/7/2021. Giao con chung **Trần Hiền Á** Dương cho chị **H.** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh **L.** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh **L.** có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh **L.** và chị **H.** không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh **L** tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh **L** đã nộp đủ án phí theo biên lai số 0003962 ngày 06/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự.
- VKSND TX Quảng Yên
- THADS TX Quảng Yên
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND tỉnh Quảng Ninh
- UBND phường Minh Thành
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Duyên**